

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 40 /2025/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 08 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 126/TTr-SGDĐT ngày 14 tháng 8 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 9 năm 2025 và thay thế Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc sửa đổi một số điều của Quy định

dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Trường Huy

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 40/2025/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Các nội dung khác về dạy thêm, học thêm không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm

1. Quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường

a) Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước giao dự toán hằng năm theo quy định và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Việc quản lý, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán và các quy định khác có liên quan.

2. Quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

a) Mức thu tiền học thêm ngoài nhà trường do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh, học sinh với cơ sở dạy thêm và phải được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc niêm yết tại cơ sở dạy thêm.

b) Việc thu, quản lý, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan.

Điều 4. Trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm

1. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo Điều 9 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

b) Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho công tác dạy thêm, học thêm trong nhà trường công lập theo phân cấp quản lý.

c) Thực hiện chế độ báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh theo yêu cầu.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên từ nguồn ngân sách Nhà nước để tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành.

b) Thực hiện việc cấp đăng ký kinh doanh dạy thêm, học thêm thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của các sở, ngành

Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quản lý giáo dục và chính quyền các cấp để tuyên truyền, quản lý thực hiện tốt việc dạy thêm, học thêm; kịp thời phát hiện, phản ánh những sai phạm về dạy thêm, học thêm của các tổ chức, cá nhân có liên quan và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý (nếu có).

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về dạy thêm, học thêm; ngăn chặn, phòng ngừa, không để xảy ra các hiện tượng tiêu cực trong dạy thêm, học thêm.

b) Quản lý việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường đối với các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ sở dạy thêm trên địa bàn.

c) Hướng dẫn kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý; xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm quy định dạy thêm, học thêm theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện giám sát, kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ của các tổ chức, cá nhân dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trên địa bàn.

e) Thực hiện việc cấp đăng ký kinh doanh dạy thêm, học thêm thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

g) Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí cho hoạt động dạy thêm, học thêm trong các nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý.

h) Báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo công tác quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn định kỳ, đột xuất theo quy định.

5. Trách nhiệm của Hiệu trưởng hoặc Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên/trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên

a) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, người học và cha mẹ người học của nhà trường biết và thực hiện đúng các quy định về dạy thêm, học thêm.

b) Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo Điều 13 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, xử lý các ý kiến phản ánh về dạy thêm, học thêm đối với giáo viên của nhà trường dạy thêm ở ngoài nhà trường hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý giáo viên của nhà trường vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm.

d) Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất (khi có yêu cầu) với cơ quan quản lý trực tiếp công tác quản lý dạy thêm, học thêm của nhà trường.

6. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường

a) Thực hiện đầy đủ quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cấp có thẩm quyền về phòng, lớp học, chiếu sáng; đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người dạy, người học khi tham gia các hoạt động giáo dục tại cơ sở.

b) Cơ sở dạy thêm sau khi được cấp đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật có trách nhiệm thông báo với Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đặt cơ sở dạy thêm khi đi vào hoạt động hoặc tạm ngừng, chấm dứt hoạt động.

c) Không bố trí giáo viên đang dạy học tại các nhà trường dạy thêm cho người học mà giáo viên đó đang được nhà trường phân công trực tiếp dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

d) Quản lý, lưu giữ đầy đủ hồ sơ dạy thêm, học thêm (hồ sơ chuyên môn, hồ sơ tài chính và các hồ sơ khác có liên quan).

đ) Chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý giáo dục và các cấp có thẩm quyền theo quy định; phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn có giáo viên tham gia dạy thêm tại cơ sở trong việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm của giáo viên do cơ sở giáo dục quản lý; thực hiện nghiêm các quyết định, kết luận kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo của cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm.

e) Định kỳ hằng năm (trước 31/12), báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm của cơ sở cho cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp quản lý.

Điều 5. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hoạt động dạy thêm, học thêm thực hiện theo Điều 15, Điều 16 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức và cá nhân kịp thời thông tin, báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.